

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/2019/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2706/TTr-STC ngày 12 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng xe ô tô tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2019 và thay thế Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi tỉnh quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

QUY ĐỊNH

Quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh quản lý

(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại là xe ô tô; chế độ khoán kinh phí sử dụng xe ô tô; thuê dịch vụ xe ô tô, bao gồm: xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ban Quản lý dự án được hình thành từ nguồn vốn ngân sách, có nguồn gốc ngân sách (kể cả viện trợ, quà biếu, tặng cho của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đúng mục đích chế độ quy định hoặc được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị), Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi chung là Ban Quản lý dự án).

2. Đối với xe ô tô phục vụ công tác chung của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và xe ô tô chuyên dùng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức và thay thế xe ô tô phục vụ công tác

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Chương II

HÌNH THỨC TỔ CHỨC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ

Điều 4. Hình thức tổ chức, quản lý xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án

1. Giao cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ban Quản lý dự án trực tiếp quản lý, thực hiện bố trí xe ô tô phục vụ công tác cho các chức danh có tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8, Điều 12, Điều 13 và Điều 15 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (gọi tắt là chức danh có tiêu chuẩn), như sau:

a) Đối với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân làm đầu mối thực hiện quản lý toàn bộ số xe ô tô các chức danh, ô tô phục vụ chung của từng Văn phòng theo quy định.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh (trừ Liên đoàn Lao động tỉnh), các Ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành và các tổ chức tương đương trực tiếp quản lý số xe ô tô của đơn vị để bố trí cho các chức danh có tiêu chuẩn khi đi công tác theo quy định.

c) Đối với Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện: Giao Văn phòng Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý số xe ô tô của Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để bố trí khi đi công tác theo quy định.

2. Căn cứ vào điều kiện cụ thể, thực tế cung cấp dịch vụ phương tiện đi lại của thị trường, cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ban Quản lý dự án thực hiện thuê dịch vụ xe ô tô theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện khoán kinh phí theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP và Quyết định này.

Chương III

KHOẢN KINH PHÍ SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ THUÊ DỊCH VỤ XE Ô TÔ

Điều 5. Khoản kinh phí sử dụng xe ô tô

Việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án được thực hiện như sau:

1. Đối tượng thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

Chức danh có tiêu chuẩn tự nguyện đăng ký thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô.

2. Công đoạn khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

a) Đưa, đón từ nơi ở đến cơ quan và ngược lại.

b) Đi công tác.

3. Hình thức khoán và đơn giá khoán:

a) Hình thức khoán theo km thực tế: Các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô.

Đối với công đoạn đưa đón từ nơi ở đến cơ quan và ngược lại: Mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô được xác định trên cơ sở số km từ nơi ở đến cơ quan (2 lần/ngày), số ngày làm việc thực tế trong tháng và đơn giá khoán.

Đối với công đoạn đi công tác: Mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô được xác định trên cơ sở số km thực tế của từng lần đi công tác và đơn giá khoán.

b) Đơn giá khoán: Phù hợp với đơn giá dịch vụ vận chuyển của phương tiện vận tải tương đương trên thị trường.

4. Mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

Thực hiện theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 6 và Điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. Giao Sở Giao thông Vận tải thông báo đơn giá vận chuyển (đồng/km) của các phương tiện vận tải công cộng trên địa bàn tỉnh. Căn cứ các đơn giá vận chuyển của các phương tiện vận tải công cộng trên địa bàn tỉnh do Sở Giao thông Vận tải

thông báo, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án quyết định đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô của đơn vị mình quản lý.

6. Nguồn kinh phí khoán được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kinh phí khoán được thanh toán cho người nhận khoán cùng kỳ với việc chi trả tiền lương hàng tháng. Riêng kinh phí khoán trong trường hợp đi công tác được thanh toán cùng với việc thanh toán công tác phí.

7. Căn cứ quy định tại Quyết định này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô cho chức danh theo từng công đoạn.

Điều 6. Thuê dịch vụ xe ô tô

Thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải xác định và thông báo đơn giá khoán xe ô tô trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 5 Điều 5 Quy định này.

b) Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định về trang bị, quản lý, sử dụng tài sản là xe ô tô trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án theo Quy định này.

c) Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ số liệu về tài sản là xe ô tô trên cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo quy định tại Chương IV Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ.

2. Sở Giao thông Vận tải: Thông báo đơn giá vận chuyển (đồng/km) của các phương tiện vận tải công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 5 Điều 5 Quyết định này để làm cơ sở cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án thực hiện.

3. Thủ trưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án:

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án và các cá nhân có liên quan có nghĩa vụ thực hiện đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản là xe ô tô để phục vụ các hoạt động theo quy định.

b) Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô cho đơn vị mình theo quy định.

c) Xác định số km từ nơi ở đến cơ quan và ngược lại, số ngày làm việc thực tế trong tháng của từng chức danh nhận khoán theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 24/2019/TT-BTC.

d) Quyết định đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô của đơn vị theo quy định.

đ) Xác định tổng số km thực tế của từng lần đi công tác của từng chức danh nhận khoán quy theo quy định.

e) Thực hiện việc báo cáo, kê khai xe ô tô; báo cáo tình hình tăng giảm xe ô tô cho Sở Tài chính theo đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

g) Quyết định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô cho chức danh theo từng công đoạn.

Các quy định khác về chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án không nêu trong Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiên